

Bản án số: 200/2017/HSST
Ngày 26/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hân và bà Ngô Thùy Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 203/2017/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Quang Đ, sinh năm 1984.

HKTT: Thôn ĐT, xã BS, huyện SS, thành phố HN.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 09/12.

Con ông Bùi Quang Ph, sinh năm 1940 và bà Lưu Thị Gi (đã chết).

Gia đình có 4 anh chị, bị cáo là thứ tư; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/07/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Nguyên đơn dân sự:** Công ty TNHH FOSECA Việt Nam do ông Trịnh Xuân T, Giám đốc đại diện theo pháp luật.

Địa chỉ: Lô G6-1, khu Công nghiệp QV (khu vực mở rộng), xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

Ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Minh Ng, sinh năm 1986. Là trưởng phòng Hành chính của công ty.

Trú tại: Số 6, ngách 68, phố CA, phường VP, quận HĐ, thành phố HN (Có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Bùi Quang Tr, sinh năm 1975.

Trú tại: Thôn ĐT, xã BS, huyện SS, thành phố HN (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Quang Đ là nhân viên lái xe của Công ty TNHH IVS có trụ sở tại phường ĐM, quận NT L, thành phố HN. Theo bản hợp đồng của Công ty TNHH IVS với Công ty TNHH Foseca Việt Nam, địa chỉ tại xã PL, huyện QV, tỉnh BN, Đ được Công ty TNHH IVS giao cho lái chiếc xe ô tô BKS: 29C-550.23 để chở hàng đông lạnh cho Công ty TNHH Foseca từ ngày 09/10/2016.

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 08/7/2017, Đ chở hàng đi giao tại Khu công nghiệp YP, tỉnh BN về đến Công ty TNHH Foseca Việt Nam, Đ lái xe vào trong Công ty và ngủ lại trên xe, khi Đ đang ngủ có Đinh Hồng Tr (*làm nhiệm vụ điều xe đi chở hàng của Công ty TNHH Foseca Việt Nam*) gọi điện thoại đến hỏi: “Em đang ở đâu”, Đ trả lời: “Em ở xe”, sau đó Tr đến chỗ xe của Đ và lên Cabin nói chuyện. Tr bảo Đ: “Mày chở cho anh ít hàng đông lạnh lên YP, anh không để cho mày thiệt đâu” (*Đ hiểu ý của Tr bảo chở hàng trộm cắp của Công ty đi bán*), Đ đồng ý và hỏi Tr: “ăn chia thế nào?”, “thế bây giờ làm thế nào?”, Tr trả lời: “Mày cứ lùi vào cổng và mở cửa thùng xe ra còn vấn đề khác để anh lo”, sau đó Tr xuống xe, Đ tiếp tục nằm ngủ trên xe. Khoảng 15 phút sau, Tr điện thoại cho Đ bảo lùi xe vào, Đ lùi xe vào kho hàng đông lạnh của Công ty TNHH Foseca rồi xuống xe mở cửa thùng xe sau đó lên xe ngồi đợi. Tr mở cửa kho đông lạnh và chuyển 120 kg thịt trâu đông lạnh Ấn Độ (6 thùng) và 36 kg thịt nạm trâu FQ đông lạnh (2 thùng) lên thùng xe. Khi chuyển xong hàng lên xe, Tr bảo Đ lái xe lên khu vực giữa sân của Công ty để đóng cửa thùng xe để tránh camera của Công ty quay được rồi đi ra ngoài cổng đợi Đ.

Sau khi đóng cửa thùng xe xong, Đ lái xe ra ngoài cổng đón Tr, Tr bảo Đ chạy lên khu công nghiệp YP; sau đó chạy rẽ vào đường Quốc lộ 3 vào địa phận huyện SS, thành phố HN. Khi đi trên Quốc lộ 3 được khoảng 500m, Đ thấy một người đàn ông đỗ xe máy đứng ở lề đường, Tr bảo Đ dừng xe lại. Tr xuống xe mở cửa thùng xe và chuyển hàng lên xe mô tô của người đàn ông đó, Đ xuống xe hỗ trợ cùng Tr để chuyển hàng cho nhanh. Sau khi chuyển hàng xong, người đàn ông đưa tiền cho Tr, Tr cầm tiền (*Đ không biết người đàn ông đưa cho Tr bao nhiêu tiền*). Sau đó, Tr và Đ lên xe đi theo đường cũ để về, trên đường đi về Tr đưa cho Đ 1.200.000đ và nói với Đ: “Cứ cầm tạm số tiền này vài hôm nữa anh đưa thêm”, Đ trả lời: “Tiền không quan trọng, làm thế nào thì làm để lộ ra hỏng hết”, Tr bảo cứ yên tâm, không phải lo. Đ và Tr điều khiển xe về Công ty TNHH Foseca Việt Nam rồi ngủ lại trên xe.

Ngày 11/7/2017, bà Nguyễn Thị Minh Ng, là Trưởng phòng hành chính của Công ty TNHH Foseca Việt Nam (*được Công ty ủy quyền*) đã làm đơn trình báo cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện QV về việc công ty bị mất 6 thùng thịt trâu đông lạnh loại trâu Ấn Độ với số lượng 120 kg và 2 thùng thịt nạm trâu FQ đông lạnh với số lượng 36 kg. Ngày 11/7/2017, Bùi Quang Đ đã đến cơ quan điều tra Công an huyện QV đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận giám định số 65/KL ngày 13/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện QV kết luận: “120 kg thịt trâu đông lạnh loại trâu Ấn Độ có tổng trị giá 12.600.000 đồng; 36 kg nạm trâu FQ đông lạnh có tổng trị giá 3.240.000 đồng. Vậy tổng giá trị 120 kg thịt trâu đông lạnh và 36 kg thịt nạm trâu đông lạnh, loại trâu Ấn Độ có trị giá 15.840.000 đồng”.

Ngày 15/8/2017, anh Bùi Quang Tr (là anh ruột của Đ) đã nộp cho cơ quan CSĐT Công an huyện QV số tiền 15.840.000 đồng để bồi thường, khắc phục hậu quả cho hành vi phạm tội của Đ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Ng đại diện công ty không nhận số tiền 15.840.000đ do gia đình bị cáo Đ bồi thường để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của Đ gây ra cho công ty. Phía công ty yêu cầu Đ phải có trách nhiệm bồi thường cho công ty số tiền 300% trị giá tài sản bị trộm cắp.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 161/CTr-VKS ngày 13/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Bùi Quang Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Bùi Quang Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội.

* Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn dân sự, chị Nguyễn Thị Minh Ng trình bày: Sau khi phát hiện việc mất tài sản, vào ngày 11/7/2017, phía Công ty TNHH Foseca Việt Nam đã làm đơn trình báo cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện QV về việc công ty bị mất 6 thùng thịt trâu đông lạnh loại trâu Ấn Độ với số lượng 120 kg và 2 thùng thịt nạm trâu FQ đông lạnh với số lượng 36 kg. Trong quá trình giải quyết phía công ty yêu cầu bị cáo Đ phải có trách nhiệm bồi thường cho công ty số tiền 300% trị giá tài sản bị trộm cắp theo Hợp đồng đã ký kết giữa hai công ty Foseca Việt Nam và công ty IVS. Tại phiên tòa ngày hôm nay, phía công ty đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Bùi Quang Đ phải có trách nhiệm bồi thường giá trị tài sản bị trộm cắp theo Kết luận định giá số 65 ngày 13/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự là 15.840.000đ.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh Bùi Quang Tr trình bày: Anh đã nghe rõ các lời khai của Đ, hành vi phạm tội của Đ là vi phạm pháp luật. Sau khi sự việc xảy ra, Đ đã tác động gia đình khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, anh đã nộp số tiền 15.840.000đ cho cơ quan điều tra Công an huyện QV để bồi thường, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của Đ gây ra, tại phiên tòa hôm nay, anh không yêu cầu Đ phải trả lại số tiền trên; anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo Bùi Quang Đ được hưởng án treo, cải tạo giáo dục tại địa phương.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QV giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Quang Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b,h,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt: Bùi Quang Đ tù 07 đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Bùi Quang Đ phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty TNHH Foseca Việt Nam tổng giá trị 120 kg thịt trâu đông lạnh và 36 kg thịt nạm trâu đông lạnh, loại trâu Ấn Độ có trị giá 15.840.000đ. (Xác nhận gia đình bị cáo Đ đã nộp đủ số tiền 15.840.000 đồng tại cơ quan điều tra).

Bị cáo Bùi Quang Đ nhất trí bản luận tội và không tham gia tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Quang Đ là có căn cứ phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, đơn trình báo, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản về việc người phạm tội ra đầu thú cũng như lời khai của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định được: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09/7/2017, tại kho lạnh của Công ty TNHH Foseca Việt Nam địa chỉ tại thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN; lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của công ty, Bùi Quang Đ đã cùng với Đinh Hồng Tr (theo lời khai của Đ là người đã rủ và cùng Đ thực hiện tội phạm) có hành vi lén lút trộm cắp 120 kg thịt trâu đông lạnh Ấn Độ và 36 kg thịt nạm trâu FQ đông lạnh của Công ty với tổng giá trị tài sản là 15.840.000 đồng.

Thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Bùi Quang Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự đúng như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của doanh nghiệp thuộc khu Công nghiệp huyện Quế Võ được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo chẳng những gây thiệt hại về vật chất cho doanh nghiệp mà còn gây mất trật tự trị an ở khu công nghiệp Quế Võ, tạo tâm lý không tốt cho các nhà đầu tư trên địa bàn, bị cáo thực hiện hành vi tội phạm với lỗi cố ý. Do vậy, cần phải có một mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo xuất thân từ gia đình con em lao động, tuổi đời còn trẻ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay Đ đều có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú khai nhận toàn bộ

hành vi phạm tội của mình và đã tác động gia đình khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra. Mặt khác gia đình bị cáo có công với cách mạng có bố là Bùi Quang Ph tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhì nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm b,h,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Qua xem xét tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Đối với Đinh Hồng Tr (theo lời khai của Đ) là người đã rủ và cùng Đ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 09/7/2017 tại kho đông lạnh của Công ty TNHH Foseca Việt Nam. Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an huyện QV đã xác minh nhưng hiện nay Tr không có mặt ở địa phương và đã nghỉ việc tại Công ty TNHH Foseca Việt Nam nên tách ra tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với người đàn ông đã mua thịt trâu của Tr và Đ ngày 09/7/2017, Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó ở đâu nên cơ quan CSĐT Công an huyện QV tách ra tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự Công ty TNHH Foseca Việt Nam yêu cầu các bị cáo phải bồi thường những thiệt hại do bị cáo đã gây ra cho công ty số tiền là 15.840.000đ theo kết luận định giá tài sản. Xét thấy đây là yêu cầu chính đáng của nguyên đơn dân sự và phù hợp các quy định của pháp luật do vậy cần buộc bị cáo Bùi Quang Đ phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty số tiền trên nhưng được trừ đi số tiền gia đình bị cáo đã nộp tại cơ quan điều tra Công an huyện QV để khắc phục hậu quả là 15.840.000đ. Phía Công ty được nhận lại số tiền đã bồi thường trên.

Đối với số tiền 15.840.000đ, anh Tr nộp để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của Đ gây ra. Tại phiên tòa hôm nay anh không yêu cầu bị cáo Đ phải trả lại, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với chiếc điện thoại di động Đ sử dụng để liên lạc với Tr khi thực hiện hành vi phạm tội, trước khi ra đầu thú, Đ đã làm rơi mất nên cơ quan Công an huyện QV không thu hồi được.

Đối với chiếc xe ô tô BKS: 29C-550.23 mà Đ sử dụng để chở hàng trộm cắp ngày 09/7/2017, quá trình điều tra xác minh chiếc xe ô tô BKS: 29C-550.23 là của Công ty TNHH IVS Hà Nội đã giao cho Đ để chở hàng đông lạnh cho Công ty Foseca Việt Nam. Cơ quan CSĐT Công an huyện QV đã trả chiếc xe lại cho Công ty TNHH IVS Hà Nội là phù hợp pháp luật. Phía Công ty đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì nên không cần thiết đưa Công ty TNHH IVS vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án cũng đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quang Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm b,h,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bùi Quang Đ 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã BS, huyện SS, thành phố HN giám sát, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trả tự do cho bị cáo Bùi Quang Đ ngay tại phiên toà nếu bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ về một tội phạm nào khác.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015:

Buộc bị cáo Bùi Quang Đ phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty TNHH Foseca Việt Nam số tiền là 15.840.000 đồng. (Xác nhận bị cáo Đ đã nộp đủ số tiền bồi thường 15.840.000 đồng tại cơ quan điều tra và số tiền này đã được chuyển cho cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện QV theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2017 giữa Công an huyện QV với Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV). Phía Công ty được nhận lại số tiền đã bồi thường trên.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Quang Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA,THADS huyện Quế Võ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đỗ Văn Đại